

TRUNG TÂM NHẠC CỤ ÂM THANH TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: 118 Điện Biên Phủ, Phường 17, Q. Bình Thạnh

Số điện thoại: 0909.015.886

Web site: https://nhaccutiendat.vn/

| Đề tài: Xây dựn | g hệ thống ki | nh doanh nhạc cụ | Tiến Đạt |
|---------------------------|---------------|----------------------|-------------|
| | Thành phầ | n XỬ LÝ | |
| | Thực hiện: | Nguyễn Hữu Minh Châu | 31201023798 |
| | | Trần Minh Châu | 31201023799 |
| | | Huỳnh Trọng Danh | 31201024722 |
| | | Châu Ngọc Diễm | 31201022200 |
| | | Nguyễn Lê Duy Đạt | 31201023813 |

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Tháng 11 năm 2022

Giới thiệu

Tài liệu HTTT.05 được biên soạn trong khuôn khổ đề tài "Xây dựng hệ thống kinh doanh nhạc cụ Tiến Đạt", nhằm xây dựng HTTT phục vụ công việc thực hiện đồ án môn học của Nhóm 2 - Môn Phân tích thiết kế hệ thống.

Biên soạn:

Tên file: [07].[Xây dựng hệ thống kinh doanh nhạc cụ Tiến Đạt].[HTTT.05]- *Thanh phan XU LY*.doc

| | Ngày | Nội dung cập nhật |
|---|------------|--|
| | 15/10/2022 | Hoàn thiện nội dung thành phần xử lý |
| İ | 04/11/2022 | Chỉnh sửa lại bố cục bài, cập nhật mục lục, trang bìa. |

Công cụ:

Mô hình: BPMN Phần mềm: Draw.io

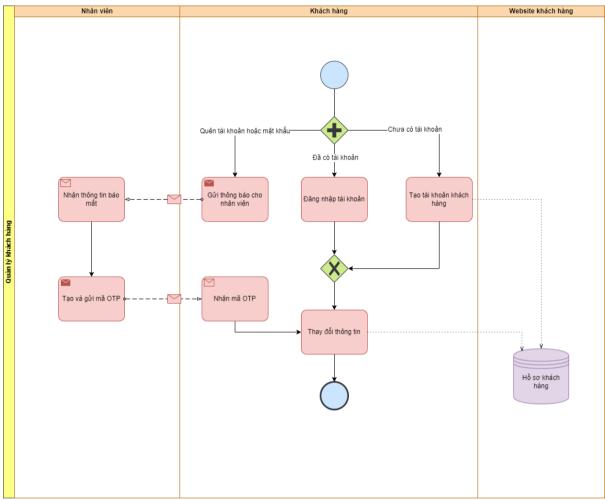
MỤC LỤC

| MŲC LŲC | |
|--------------------------------|---|
| 1. Quản lý khách hàng | 1 |
| 2. Quản lý kho | 2 |
| 3. Quản lý bán hàng | 3 |
| 4. Quy trình quản lý giỏ hàng | 5 |
| 5. Quản lý thanh toán | 6 |
| 6. Quy trình Hỗ trợ khách hàng | 8 |

DANH SÁCH BẢNG

| Bảng 1. Danh sách các tác nhân / bộ phận | 1 |
|---|---|
| Bảng 2. Danh sách các xử lý | 2 |
| Bảng 3. Danh sách các kho dữ liệu | 2 |
| Bảng 4. Danh sách các tác nhân / bộ phận | 2 |
| Bảng 5. Danh sách các xử lý | 3 |
| Bảng 6. Danh sách các kho dữ liệu | 3 |
| Bảng 7. Danh sách các tác nhân / bộ phận | 4 |
| Bảng 8. Danh sách các xử lý | 5 |
| Bảng 9. Danh sách các kho dữ liệu | 5 |
| Bảng 10. Danh sách các tác nhân / bộ phận | 6 |
| Bảng 11. Danh sách các xử lý | 6 |
| Bảng 12. Danh sách các kho dữ liệu | 6 |
| Bảng 13. Danh sách các kho dữ liệu | 7 |
| Bảng 14. Danh sách các xử lý | 8 |
| Bảng 15. Danh sách các tác nhân / bộ phận | 8 |
| Bảng 16. Danh sách các xử lý | 9 |
| DANH SÁCH HÌNH ẢNH | |
| Hình 1. SƠ ĐỒ BPM QUẢN LÝ KHÁCH HÀNG | |
| Hình 2. SƠ ĐỒ BPM QUẢN LÝ KHO | |
| Hình 3. SƠ ĐỒ BPM QUẢN LÝ BÁN HÀNG | |
| Hình 4. SƠ ĐỒ BPM QUẢN LÝ GIỎ HÀNG | |
| Hình 5. SƠ ĐỒ BPM QUẢN LÝ THANH TOÁN | |
| Hình 6. SƠ ĐỔ BPM QUY TRÌNH HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG | 8 |

1. Quản lý khách hàng



Hình 1. SƠ ĐỔ BPM QUẨN LÝ KHÁCH HÀNG

| Tác nhân / Bộ phận | Mô tả |
|--------------------|--|
| Nhân viên | Kiểm tra và cung cấp trợ giúp cho khách hàng |
| Khách hàng | Thao tác với việc tạo tài khoản hay thay đổi thông tin trên hệ thống |
| Hệ thống khách | Hệ thống ghi chép thông tin được khách hàng đưa vào |
| hàng | |

Bảng 1. Danh sách các tác nhân / bộ phận

| Xử lý | Mô tả |
|---------------------|---|
| Đăng nhập tài khoản | Đăng nhập vào hệ thống bằng tài khoản đã có |
| Tạo tài khoản khách | Tạo tài khoản trên hệ thống khi chưa có tài khoản |
| hàng | |
| Gửi thông báo cho | Gửi thông báo về các thông tin đã quên để đăng nhập tài khoản |
| nhân viên | |

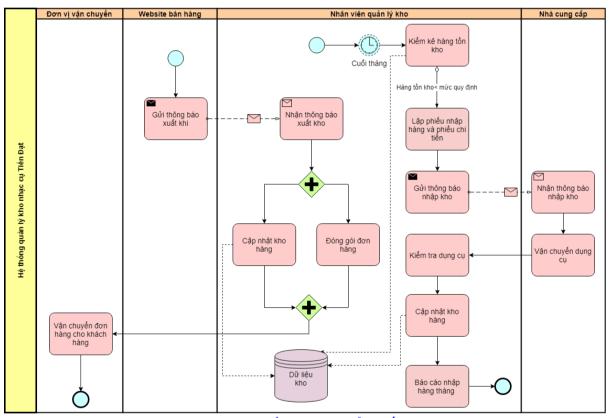
| Nhận thông tin báo | Nhận và xem xét các thông tin báo mất |
|--------------------|---|
| mất | |
| Tạo và gửi mã OTP | Tạo và gửi mã OTP cho khách để thay đổi thông tin |
| Nhận mã OTP | Nhận mã OTP từ nhân viên |
| Thay đổi thông tin | Cập nhật lại thông tin nếu có các thay đổi |

Bảng 2. Danh sách các xử lý

| Kho dữ liệu | Mô tả |
|---------------------|---|
| Hệ thống khách hàng | Dữ liệu về các thông tin mà khách hàng đưa vào hệ thống |

Bảng 3. Danh sách các kho dữ liệu

2. Quản lý kho



Hình 2. SƠ ĐỔ BPM QUẨN LÝ KHO

| Tác nhân / Bộ phận | Mô tả |
|--------------------|---|
| Đơn vị vận chuyển | Có nhiệm vụ giao hàng cho khách hàng. |
| Nhà cung cấp | Cung cấp dụng cụ cho công ty. |
| Website bán hàng | Hệ thống ghi chép thông tin bán hàng và thông tin sản phẩm. |
| Nhân viên kho | Có nhiệm vụ nhập và xuất kho. |

Bảng 4. Danh sách các tác nhân / bộ phận

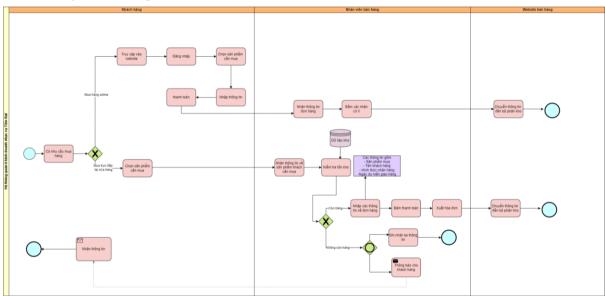
| Xử lý | Mô tả |
|--------------------|---|
| Đóng gói đơn hàng | Đóng gói đơn hàng để vận chuyển. |
| Cập nhật kho hàng | Cập nhật kho hàng khi xuất kho. |
| Vận chuyển đơn | Đơn vị vận chuyển giao đơn hàng đến khách hàng. |
| hàng | |
| Kiểm kê hàng tồn | Kiểm kê hàng tồn kho. |
| kho | |
| Vận chuyển dụng cụ | Giao dụng cụ vào kho của công ty. |
| Kiểm tra dụng cụ | Kiểm tra về số lượng và chất lượng của dụng cụ. |
| Cập nhật kho hàng | Cập nhật kho hàng khi nhập kho. |

Bảng 5. Danh sách các xử lý

| Kho dữ liệu | Mô tả |
|-------------|---|
| Dữ liệu kho | Dữ liệu về số lượng dụng cụ có trong kho. |

Bảng 6. Danh sách các kho dữ liệu

3. Quản lý bán hàng



Hình 3. SƠ ĐỔ BPM QUẨN LÝ BÁN HÀNG

| Tác nhân / Bộ phận | Mô tả |
|--------------------|---|
| Khách hàng | Là những khách hàng có nhu cầu mua sản phẩm tại công ty nhạc |
| | cụ Tiến Đạt, bao gồm cả khách hàng mua trực tiếp tại cửa hàng và |
| | khách hàng đặt hàng qua website bán hàng |
| Nhân viên bán hàng | Nhân viên tại cửa hàng, chịu trách nhiệm cho việc giới thiệu sản và |
| | thanh toán cho khách hàng. Ngoài ra, còn chịu trách nhiệm việc |
| | bấm xác nhận xử lí cho các đơn hàng đặt qua website bán hàng |
| Hệ thống quản lí | Hệ thống ghi nhận lại các thông tin liên quan đến việc bán hàng |
| kinh doanh | |

Bảng 7. Danh sách các tác nhân / bộ phận

| Xử lý | Mô tả |
|--|--|
| Có nhu cầu mua hàng | Khách hàng có nhu cầu mua hàng |
| Chọn sản phẩm cần mua | Khách hàng mua hàng trực tiếp tại cửa hàng |
| | chọn các sản phẩm cần mua sau đó thông |
| | báo cho nhân viên |
| Nhận thông tin về sản phẩm khách cần mua | Nhân viên bán hàng nhận thông tin về các |
| | sản phẩm mà khách hàng cần mua |
| Kiểm kê tồn kho | Nhận viên bán hàng kiểm tra lại xem các |
| | sản phẩm khách hàng cần mua có còn tồn |
| | hay không |
| Nhập các thông tin về đơn hàng | Nhân viên bán hàng sẽ nhập các thông tin |
| | về đơn hàng: sản phẩm, tên khách hàng, |
| | hình thức giao hàng, |
| Bâm thanh toán | Nhân viên bán hàng bấm thanh toán đơn |
| | hàng trên hệ thống khi khách thanh toán |
| Xuất hóa đơn | Nhân viên bán hàng xuất hóa đơn cho |
| | khách hàng |
| Chuyển thông tin đến bộ phận kho | Sau khi bấm thanh toán, hệ thống bán quản |
| | lí kinh doanh sẽ tự động gửi thông tin đến |
| | bộ phận kho để bộ phận kho chuẩn bị sản |
| | phẩm |
| Ghi nhận lại thông tin | Nếu sảnản phẩm khách hàng cần mua đã |
| | hết thì nhân viên bán hàng sẽ ghi nhận lại |
| | thông tin này |
| Thông báo cho khách hàng | Nhân viên bán hàng thông báo cho khách |
| | hàng rằng sản phẩm đã hết và sẽ thông báo |
| | lại khi có hàng |
| Nhận thông tin | Khách hàng nhận thông tin và biết sẽ được |
| | liên hệ lại khi có hàng |
| Truy cập vào website | Khach hàng mua hàng qua website sẽ truy |
| | cập vào website mua hàng |
| Đăng nhập | Khách hàng đăng nhập tài khoản |
| Chọn sản phẩm cần mua | Khách hàng chọn sản phẩm cần mua (bước |
| | này sẽ được làm rõ hơn ở quản lí giỏ hàng) |
| Nhập thông tin | Khách hàng nhập các thông tin như: tên, số |
| | điện thoại, địa chỉ giao hàng, |
| Thanh toán | Khách hàng tiến hành thanh toán (bước này |
| | sẽ được làm rõ ở quản lí thanh toán) |

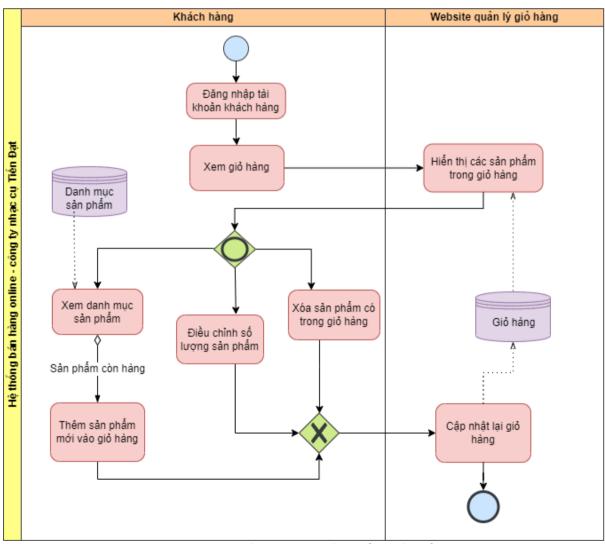
| Nhận thông tin đơn hàng | Nhân viên bán hàng sẽ nhận được thông tin |
|-------------------------|---|
| | mà website bán hàng gửi xuống |
| Bấm xác nhận xử lí | Nhân viên sau khi kiểm tra đúng các thông |
| | tin thì sẽ bấm xác nhận đơn hàng để đơn |
| | hàng được đẩy thông tin xuống nhân viên |
| | kho |

Bảng 8. Danh sách các xử lý

| Kho dữ liệu | Mô tả |
|-------------|--|
| Dữ liệu kho | Dữ liệu về số lượng sản phẩm có trong kho. |

Bảng 9. Danh sách các kho dữ liệu

4. Quy trình quản lý giỏ hàng



Hình 4. SƠ ĐỔ BPM QUẨN LÝ GIỔ HÀNG

| Tác nhân / Bộ phận | Mô tả |
|---------------------|---|
| Khách hàng | Khách hàng đã có tài khoản mua hàng online |
| Website quản lý giỏ | Website quản lý các sản phẩm khách hàng chọn vào giỏ hàng |
| hàng | |

Bảng 10. Danh sách các tác nhân / bộ phận

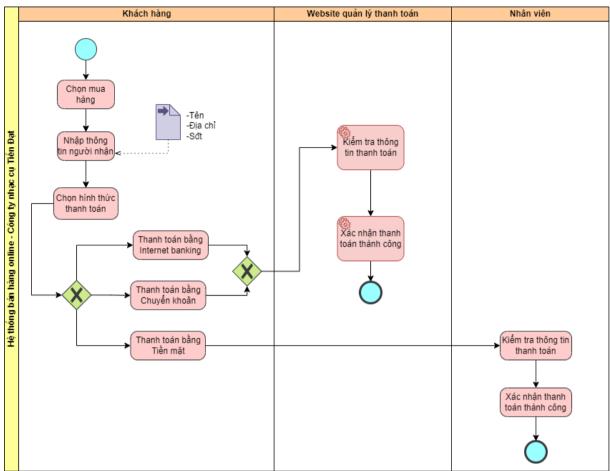
| Xử lý | Mô tả |
|---------------------------------|--|
| Đăng nhập tài khoản khách hàng | Khách hàng đăng nhập vào tài khoản |
| Xem giỏ hàng | Xem các sản phẩm có trong giỏ hàng |
| Hiển thị các sản phẩm trong giỏ | Hiển thị các sản phẩm trong giỏ hàng |
| hàng | |
| Xóa sản phẩm có trong giỏ hàng | Khách hàng xóa sản phẩm trong giỏ hàng |
| Xem danh mục sản phẩm | Khách hàng xem danh mục sản phẩm của công ty |
| Thêm sản phẩm mới vào giỏ hàng | Khách hàng thêm sản phẩm mới vào giỏ hàng |
| Cập nhật lại giỏ hàng | Giỏ hàng cập nhật các thay đổi |
| Điều chỉnh số lượng sản phẩm | Điều chỉnh số lượng của sản phẩm có trong giỏ hàng |

Bảng 11. Danh sách các xử lý

| Kho dữ liệu | Mô tả |
|-------------------|---|
| Danh mục sản phẩm | Danh mục các sản phẩm trên trang bán hàng online của công ty |
| Giỏ hàng | Giỏ hàng chứa các sản phẩm khách hàng lựa chọn, có ý định mua |

Bảng 12. Danh sách các kho dữ liệu

5. Quản lý thanh toán



Hình 5. SO ĐỔ BPM QUẨN LÝ THANH TOÁN

| Tác nhân / Bộ phận | Mô tả |
|-----------------------|----------------------------|
| Khách hàng | Khách hàng cần hỗ trợ |
| Website quản lý thanh | Website quản lý thanh toán |
| toán | |
| Nhân viên | Nhân viên thu ngân |

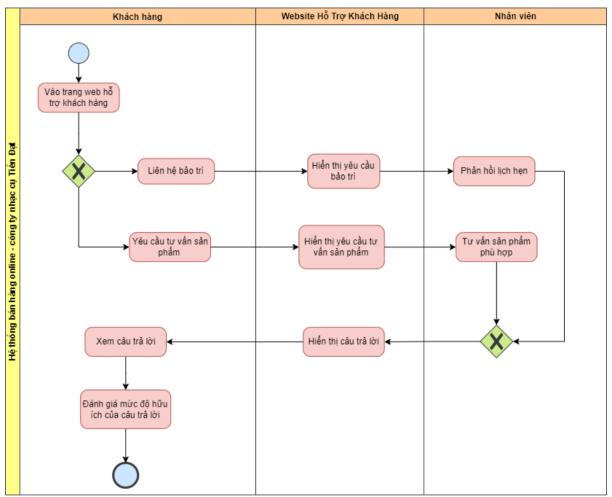
Bảng 13. Danh sách các kho dữ liệu

| Xử lý | Mô tả |
|------------------------------|---|
| Chọn mua hàng | Khách hàng quyết định mua hàng |
| Nhập thông tin người nhận | Nhập thông tin Khách hàng chỉnh sửa/ xác nhận thông |
| | tin người nhận hàng |
| Chọn hình thức thanh toán | Khách hàng chọn hình thức thanh toán |
| Thanh toán bằng Internet | Hình thức thanh toán Internet Banking |
| Banking | |
| Thanh toán bằng Chuyển khoản | Hình thức thanh toán Chuyển khoản |
| Thanh toán bằng Tiền mặt | Hình thức thanh toán Tiền mặt lúc nhận hàng |
| Kiểm tra thông tin | Nhân viên kiểm tra thông tin thanh toán |

| Xác nhận thanh toán thành công | Nhân viên xác nhận thông tin thanh toán |
|--------------------------------|---|
| - a | |

Bảng 14. Danh sách các xử lý

6. Quy trình Hỗ trợ khách hàng



Hình 6. SO ĐỔ BPM QUY TRÌNH HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG

| Tác nhân / Bộ phận | Mô tả |
|----------------------|--|
| Khách hàng | Khách hàng cần hỗ trợ |
| Website hỗ trợ khách | Website hỗ trợ giải đáp yêu cầu tư vấn, bảo trì sản phẩm |
| hàng | |
| Nhân viên | Nhân viên chăm sóc khách hàng |

Bảng 15. Danh sách các tác nhân / bộ phận

| Xử lý | Mô tả |
|---------------------------------|---|
| Vào trang web hỗ trợ khách hàng | Khách hàng vào website hỗ trợ khách hàng của công |
| | ty |
| Liên hệ bảo trì | Khách hàng muốn liên hệ bảo trì sản phẩm |
| Hiển thị yêu cầu bảo trì | Hiển thị yêu cầu bảo trì |
| Phản hồi lịch hẹn | Phản hồi lịch hẹn bảo trì |

| Yêu cầu tư vấn sản phẩm | Khách hàng muốn tìm hiểu sản phẩm và cần tư vấn |
|----------------------------------|--|
| Hiển thị yêu cầu tư vấn sản phẩm | Hiển thị yêu cầu tư vấn sản phẩm |
| Tư vấn sản phẩm phù hợp | Tư vấn sản phẩm phù hợp với yêu cầu của khách |
| Hiển thị câu trả lời | Hiển thị câu trả lời |
| Xem câu trả lời | Khách hàng xem câu trả lời của nhân viên qua trang |
| | web |
| Đánh giá mức độ hữu ích | Khách hàng đánh giá độ hữu ích của câu trả lời |

Bảng 16. Danh sách các xử lý

-----HÉT CHƯƠNG-----